TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**
Số: 632/2017/QĐST-HNGĐ	*Thủ Dầu Một, ngày 28 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ hôn nhân và gia đình thụ lý số 793/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1989. Địa chỉ: Số 36/30, Tổ 30, Khu phố 7, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hoài T, sinh năm 1988. Địa chỉ: Số 1011/15/2 (8/54T), đường L, Tổ 54, Khu phố 4, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 59, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2017;

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị K với anh Nguyễn Hoài T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị K và anh Nguyễn Hoài T thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày có quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, giấy chứng nhận kết hôn số 135/2008, quyển số 01, ngày 20/11/2008 do UBND phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương cấp cho anh Nguyễn Hoài T và chị Nguyễn Thị K không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị K được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Anh T, sinh ngày 03/4/2009.

- Về cấp dưỡng: Chị K không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

- Anh Nguyễn Hoài T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Trường hợp anh T lạm dụng quyền thăm nom con để gây khó khăn, cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung thì

chị K có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con, chăm sóc con chung của anh T theo quy định tại Khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Vì quyền và lợi ích hợp pháp của con chung chưa thành niên là cháu Nguyễn Anh T, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị K và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

+ Chị Nguyễn Thị K đồng ý nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền 75.000đ (bảy mươi lăm ngàn đồng) được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số AA/2016/0001754 ngày 17/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T. Chi cục thi hành án dân sự thành phố T trả cho chị K 225.000đ (hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng) tạm ứng án phí còn lại.

- Anh Nguyễn Hoài T đồng ý nộp án phí hôn nhân và gia đình số tiền 75.000đ (bảy mươi lăm ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- UBND phường P;
- Đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

Trần Thị Hoa Hạnh